

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Thanh H**, sinh năm 2004; Địa chỉ: Khu G, xã V, tỉnh P.

- *Bị đơn*: Anh **Hoàng Nông N**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu H, xã T, tỉnh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Hoàng Thị Hải - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh H và anh Hoàng Nông N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cho chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hoàng Phạm Bảo C, sinh ngày 13/12/2023; kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên. Anh Hoàng Nông N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì chị Hường không yêu cầu.

Anh Hoàng Nông N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp*: Chị Phạm Thị Thanh H và anh Hoàng Nông N không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Thanh H phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004515 ngày 15/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Phạm Thị Thanh H 225.000đ (*hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Anh Hoàng Nông N là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T, tỉnh P;
- Lưu Hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Lê Anh Xuân Ngọc